TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 1427/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 18-10-2019
V/v tranh chấp ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lưu Thị Thủy Tiên

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Nhung

2. Ông Bùi Quang Việt

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Phạm Văn Thùy – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Trong ngày 18 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 168/2019/TLST-HNGĐ, ngày 29 tháng 3 năm 2019 về "Tranh chấp ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 4680/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 07 tháng 10 năm 2019, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Huỳnh Văn H, sinh năm 1981 (vắng mặt).

Địa chỉ: Đường E, phường P, Quận I, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Bị đơn: Bà Trần Nguyễn Thanh X, sinh năm 1986 (vắng mặt)

Quốc tịch: Việt Nam.

Địa chỉ: #202 Annandale, VA 22003, USA.

Các đương sự đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 15/3/2019 và các lời khai trong quá trình tố tụng, nguyên đơn là ông Huỳnh Văn H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Ông và bà Trần Nguyễn Thanh X kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh và được cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 08 ngày 27/4/2016. Sau khi kết hôn, bà X quay về Hoa Kỳ sinh sống và làm việc, còn ông vẫn ở lại Việt Nam.

Do xa cách địa lý nên tình cảm vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, không còn hòa hợp. Từ năm 2016 đến nay, bà X không về thăm gia đình và rất ít khi liên lạc với ông. Ông xác nhận hiện nay tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên ông đề nghị Tòa án giải quyết cho ông được ly hôn với bà X.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung, nợ chung và nghĩa vụ dân sự chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Vì bận việc, ông yêu cầu được vắng mặt cho đến khi kết thúc vụ án.

Tại bản khai ngày 05/6/2019 (đã được hợp pháp hóa lãnh sự ngày 05/6/2019 tại Đại sứ quán Việt Nam tại Hoa Kỳ), bị đơn là bà Trần Nguyễn Thanh X xác nhận lời trình bày của ông H về thời điểm kết hôn, về mâu thuẫn chung của vợ chồng; về con chung, tài sản chung, nợ chung và nghĩa vụ dân sự chung là đúng. Nay ông H xin ly hôn, bà đồng ý được ly hôn với ông H. Do bận việc, bà yêu cầu được vắng mặt cho đến khi kết thúc vụ án.

Tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn và bị đơn vắng mặt, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo thủ tục chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:

Xét yêu cầu của nguyên đơn, Hội đồng xét xử nhận thấy ông H và bà X kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh cấp giấy chứng nhận kết hôn. Vì vậy căn cứ vào Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 đây là hôn nhân hợp pháp, khi một trong các bên có yêu cầu ly hôn, Tòa án xem xét, giải quyết theo đúng quy định của pháp luật.

Bị đơn hiện đang cư trú tại Hoa Kỳ nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại khoản 1 Điều 28; khoản 3 Điều 35 và khoản 1 Điều 37 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về việc xét xử vắng mặt đương sự trong vụ án:

Nguyên đơn và bị đơn có văn bản đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ vào khoản 1 Điều 227; Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

[3] Xét yêu cầu của ông Huỳnh Văn H được ly hôn bà Trần Nguyễn Thanh X, Hội đồng xét xử xét thấy: Qua lời trình bày của ông H và bà X thì thực tế sau khi kết hôn hai bên phát sinh mâu thuẫn không thể giải quyết được. Từ khi kết hôn cho đến nay, ông H và bà X không có quá trình chung sống lâu dài, do khoảng cách địa lý nên tình cảm vợ chồng ngày càng phai nhạt, hai bên chưa có sự gắn kết sâu đậm về tình cảm vợ chồng. Hiện nay ông H và bà X đang sinh sống ở hai nước khác nhau nên khả năng đoàn tụ không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, ông H yêu cầu được ly hôn với bà X là phù hợp, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về con chung, tài sản chung, nợ chung và nghĩa vụ dân sự chung: Ông Huỳnh Văn H và bà Trần Nguyễn Thanh X xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Tòa không xét.

[5] Về án phí hôn nhân sơ thẩm là 300.000 đồng, ông Huỳnh Văn H chịu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 3 Điều 35, khoản 1 Điều 37, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 479 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 9, Điều 51, Điều 56, Điều 121 và Điều 127 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu của ông Huỳnh Văn H.

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Ông Huỳnh Văn H được ly hôn với bà Trần Nguyễn Thanh X.

Giấy chứng nhận kết hôn số 08 do Ủy ban nhân dân Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 27/4/2016 cho ông Huỳnh Văn H và bà Trần Nguyễn Thanh X không còn giá trị pháp lý.

1.2. Về con chung, tài sản chung, nợ chung và nghĩa vụ dân sự chung: Ông Huỳnh Văn H và bà Trần Nguyễn Thanh X xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Tòa không xét.

2. Về án phí hôn nhân sơ thẩm là 300.000 đồng, ông Huỳnh Văn H chịu và được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng mà ông H đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số AA/2018/0015131 ngày 28/3/2019 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Ông H đã nộp đủ tiền án phí.

3. Ông Huỳnh Văn H được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tống đạt hợp lệ bản án. Bà Trần Nguyễn Thanh X được quyền kháng cáo trong thời hạn 01 tháng, kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ. Viện kiểm sát được quyền kháng nghị theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tối cao;
- TAND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- Cục THADS TP.HCM;
- UBND Quận 9, TP.HCM;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lưu Thị Thủy Tiên